

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 111/2018/HSST
Ngày 16 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Phúc Định

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Dung và ông Nguyễn Xuân Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Hương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Hoàng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 111/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 111/QĐXXST-HS ngày 31/7/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Thế H**; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 01/11/1968 tại thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: tổ 28, khu 8, phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Hưu trí; trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Huy H (đã chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1938; có vợ Vũ Thị L (đã ly hôn) và 02 con: con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 08/5/2018, bị Công an phường TS, thành phố UB xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép; bị cáo hiện tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Xuân D, sinh năm: 1980; địa chỉ: tổ 2, khu 10, phường TS, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Bùi Thế T, sinh năm: 1952; địa chỉ: tổ 2, khu 10, phường TS, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Trịnh Xuân C, sinh năm: 1968; địa chỉ: tổ 2, khu 10, phường TS, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

3. Chị Vũ Thị N, sinh năm: 1982; địa chỉ: tổ 6, khu 8, phường TS, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 29/5/2018, Bùi Thế H cùng với Trịnh Xuân C (*sinh năm 1968; trú tại tổ 2, khu 10, phường TS, thành phố UB*) đi làm xây dựng tại nghĩa trang phường TS, thành phố UB. Khoảng 11 giờ cùng ngày, cả hai về nhà C ở gần đó ăn cơm. Khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày, Vũ Thị N (*sinh năm 1982; trú tại tổ 6, khu 8, phường TS, thành phố UB*) đến rủ H, C đánh bạc bằng hình thức “lốc”, H, C đồng ý. C hẹn đến khi vợ C về thì sẽ không chơi nữa và bảo N, H vào phòng ngủ gia đình C để chơi. C lấy 01 tấm vải màu xám trải xuống nền phòng ngủ rồi lấy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài để chơi.

Luật chơi như sau: mỗi người được chia 10 lá bài, ai đánh hết bài trên tay trước là người thắng, những người còn lại phải trả cho người thắng 5.000đ/1 lá bài tương ứng với số lá bài trên tay, ai không đánh được lá bài nào thì gọi là “lùng”, phải trả cho người thắng 50.000 đồng, ai báo bài không ai bắt được thì thắng (lốc), những người còn lại phải trả 70.000 đồng, ai có ba cây bài giống nhau (sáp) thì những người còn lại phải trả cho người có “sáp” 20.000 đồng.

Khi chơi, H bỏ ra 820.000 đồng, C bỏ ra 500.000 đồng, N bỏ ra 500.000 đồng để chơi. H thắng được 350.000 đồng, C thua 50.000 đồng, N thua 300.000 đồng. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Tổ công tác phường TS, thành phố UB kiểm tra hành chính phát hiện H, C, N đang đánh bạc bằng hình thức “lốc”, thu tại chiếu bạc số tiền 1.820.000 đồng, trong đó thu tại vị trí H ngồi 1.170.000 đồng, C ngồi 450.000 đồng, N ngồi 200.000 đồng; 01 tấm vải xám kích thước (1,6 x 2)m và 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài. Ngoài ra, còn thu giữ trong người H 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng và số tiền 16.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Bùi Thế H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Trước đó, ngày 08/5/2018, Công an phường TS, thành phố UB đã xử phạt hành chính (1.500.000đồng) đối với H về hành vi đánh bạc vào ngày 11/4/2018.

Tại bản Cáo trạng số 116/CT-VKSUB-QN ngày 18/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Bùi Thế H, về tội: “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Bùi Thế H từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, thời hạn phải chấp hành từ 11 tháng 21 ngày đến 14 tháng 21 ngày. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục, miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 tấm vải xám kích thước (1,6x2)m và 01 bộ bài tú lơ khơ 52

cây; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.820.000 đồng; trả lại cho bị cáo H số tiền 16.000.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi đánh bạc đúng như tóm tắt nội dung vụ án đã nêu và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Xuân D; Những người làm chứng anh Bùi Thế T, anh Trịnh Xuân C và chị Vũ Thị N, có lời khai trong hồ sơ vụ án phù hợp với nội dung sự việc như đã nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc định tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai xác nhận của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và của những người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra công khai tại phiên tòa hôm nay. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 29/5/2018, tại gian phòng ngủ của nhà Trịnh Xuân C thuộc tổ 2, khu 10, phường TS, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh, Bùi Thế H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự (đã có 01 tiền sự bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc) có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “lôc” với anh Trịnh Xuân C và chị Vũ Thị N. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.820.000 đồng (*Một triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng*) thì bị Công an phường TS, thành phố UB kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an địa phương. Bị cáo phạm tội khi đang có một tiền sự, ngày 08/5/2018, bị Công an phường TS, thành phố UB xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “**Đánh bạc**” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3.1] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, khiến tình hình trật tự trị an xã hội phức tạp. Tuy lần này bị cáo tham gia đánh bạc với mức tiền dưới 5.000.000đ (năm triệu đồng), nhưng bản thân bị cáo đang có một tiền sự về hành vi: “Đánh bạc”, ngày 08/5/2018, bị Công an phường TS, thành phố UB xử phạt hành chính 1.500.000 đồng, nhưng không lấy đó là bài học mà vẫn còn tiếp tục phạm tội, để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo cần có một hình phạt nghiêm, đủ để giáo dục bị cáo sửa chữa lỗi lầm của bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi đó. Do đó, cần xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo hiện nay có hoàn cảnh khó khăn, bố đã chết, mẹ già yếu, vợ đã ly hôn và hiện nay bị cáo đang nuôi con nhỏ bị tật nguyền, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, phạm tội có tính hám lời nhất thời nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, nên căn cứ vào Điều 36; khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự mà áp dụng hình phạt: “Cải tạo không giam giữ” là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Xét bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, nên miễn việc khấu trừ thu nhập để thực hiện nghĩa vụ đối với bị cáo. Do bị cáo đã bị tạm giữ 03 ngày nên cần phải quy đổi để trừ cho bị cáo thành 09 ngày cải tạo không giam giữ.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 điều 321 Bộ luật hình sự, thì ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt một khoản tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, nên cần phạt bị cáo một số tiền nhất định.

[4] Đối với Vũ Thị N, Trịnh Xuân C có hành vi đánh bạc cùng Bùi Thế H nhưng do số tiền thu tại chiếu bạc dưới 5.000.000 đồng, cả 02 đối tượng đều chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự, Công an thành phố UB đã ra quyết định xử phạt hành chính, nên không đề cập xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 tấm vải xám kích thước (1,6x2)m và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây là các dụng cụ, vật dụng sử dụng phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 1.820.000đồng (thu tại chiếu bạc) là tiền sử dụng đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Số tiền 16.000.000 đồng (thu trong người bị cáo H) là tiền bị cáo được anh D tạm ứng để

mua vật liệu xây dựng và trả công nhân, bị cáo H không sử dụng vào việc đánh bạc, nên trả lại cho bị cáo H nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Bùi Thế H, nên không đề cập xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo: **Bùi Thế H** phạm tội: “**Đánh bạc**”.

3. Xử phạt: Bị cáo **Bùi Thế H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ**, được trừ đi 03 ngày tạm giữ (bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ) còn phải chấp hành hình phạt là 11 (mười một) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Bùi Thế H cho Ủy ban nhân dân phường QT, thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Miễn việc khấu trừ thu nhập để thực hiện nghĩa vụ đối với bị cáo Bùi Thế H.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Thế H: Phạt tiền 10.000.000đ (*mười triệu đồng*) sung công quỹ Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng: khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 tấm vải xám kích thước (1,6x2)m và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.820.000đồng (*một triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng*) (thu tại chiếu bạc).

- Trả lại cho bị cáo H 16.000.000đ (*mười sáu triệu đồng*) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ 00 phút, ngày 24 tháng 7 năm 2018 giữa Công an thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố UB, tỉnh Quảng Ninh).

5. Áp dụng: khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án : Bị cáo Bùi Thế H phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Áp dụng: Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án . Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- VKSND TP.Ưông Bí;
- Công an TP.Ưông Bí;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS TP.Ưông Bí;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS; Lưu TA

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phúc Định